

Bản án số: **48** /2018/HSST

Ngày: 21/03/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Ngô Thị Sửu

2. Bà Lê Thị Xuân Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hiệu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên tòa:

Ông Vũ Đức Ninh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21/03/2018, tại Hội Tr xét xử số 1 Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2018/HSST ngày 09/02/2018, đối với bị cáo:

TRỊNH HẢI TR, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Sinh ngày 20/9/1964, tại thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh;

ĐKKHKT: Tổ 4, khu 8, phường B, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Chỗ ở : Tổ 7, khu 10, phường B, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ Văn hóa: Lớp 10/10; Nghề nghiệp: Không; Đoàn thể: Không

Họ tên bố: Trịnh Đức Kh (chết); Họ tên mẹ: Đỗ Thị Ng1, sinh năm 1939;

Vợ thứ nhất: Trần Thị Đông Y, sinh năm 1962 (đã ly hôn năm 1991);

Vợ thứ hai: Bùi Thu Ng2, sinh năm 1974 (đã ly hôn năm 2005)

Con: Có 02 con, lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 2000;

Tiền án: Ngày 22/11/1996, bị Tòa án nhân dân Tối Cao xử phúc thẩm tại Hà Nội xử phạt Trịnh Hải Tr 04 năm tù về tội “Xâm phạm tài sản của người nước ngoài” theo Điều 162, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1985, ngày 02/10/1999 chấp hành xong hình phạt tù, chưa thi hành xong phần trách nhiệm nộp tiền án phí hình sự. Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 153/HS2 ngày 11/11/1991 của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xử phạt Trịnh Hải Tr 06 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội “Cưỡng đoạt tài sản của công dân”, đã xóa án tích. Tại bản án số

602/HS2 ngày 04/12/2003 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 08 năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 01/10/2010 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương, đã xóa án tích.

Bị bắt ngày 20/12/2017, hiện đang tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Sùng Bả Nh , sinh ngày 12/06/1997

Địa chỉ: Tổ 7, khu 10, phường B, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Bùi Thế H1, sinh ngày 06/11/1980;

Địa chỉ: Tổ 6, khu 6, phường G, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt tại phiên tòa, không lý do.

- Người làm chứng: Anh Đồng Văn H2, sinh ngày 07/12/1963;

Địa chỉ: Tổ 7, khu 10, phường B, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 20/12/2017, tại tổ 7, khu 10, phường B, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Trịnh Hải Tr sang phòng trọ của anh Sùng Bả Nh hỏi mượn điện thoại của anh Nh để gọi điện nhờ. Anh Nh không đồng ý và đi vào phòng rút dây sạc pin đang sạc điện thoại nhãn hiệu OPPO NEO7 màu trắng có số imeil 863370030014479, số imei2 863370030014461 của mình đang để trên giường cầm lên tay. Tr đi theo vào phòng, dùng tay giật chiếc điện thoại OPPO NEO7 có giá trị 1.999.200 đ (Một triệu chín trăm chín nghìn hai trăm đồng) của anh Nh rồi bỏ chạy. Anh Nh hô hoán và đuổi theo nH1 không kịp. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Tr đem điện thoại lấy được của anh Nh đến cửa hàng điện thoại Thế H1 ở tổ 6, khu 6, phường G, thành phố Hạ Long cầm cố cho anh H1 lấy 500.000 đồng. Anh Nh báo cho ông H2 là người quản lý khu nhà trọ biết việc, sau đó đến Công an trình báo.

Cũng trong ngày 20/12/2017, Công an thành phố Hạ Long đã bắt khẩn cấp Trịnh Hải Tr, thu giữ trên người Tr 01 dao bấm bằng kim loại màu đen dài 22 cm, lưỡi dài 10 cm, bản rộng 2,2cm; Thu giữ tại túi quần bên phải Tr đang mặc 01 (một) gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng là Heroine trong lượng 0,137g (không phẩy một trăm ba bảy gam), Tr khai đó là ma túy Hê rô in Tr cất giấu trong người nhằm mục đích sử dụng.

Bản Cáo trạng số 28/CT-VKSTP-HL ngày 08/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long truy tố bị cáo Trịnh Hải Tr về các tội “Cướp giật tài sản” căn cứ theo khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự 1999 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trịnh Hải Tr về các tội “Cướp giật tài sản” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự 1999; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 ; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Trịnh Hải Tr trừ 18 (mười tám) đến 24 (hai bốn) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc Tr phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là từ 33 (ba ba) đến 42 (bốn hai) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày 20/12/2017.

Bị cáo không nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Chiếc điện thoại OPPO NEO7 màu trắng đã trả lại cho người bị hại, người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết. Vì anh H1 có dịch vụ kinh doanh điện thoại, khi nhận cầm điện thoại cho Tr không biết việc Tr chiếm đoạt chiếc điện thoại OPPO NEO7, giao dịch cầm tài sản giữa Tr và anh H1 vô hiệu, vì vậy căn cứ điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 127, 131 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo phải hoàn trả lại cho anh Bùi Thế H1 số tiền 500.000 đồng.

Xử lý vật chứng: 0,07g Heroine hoàn lại sau giám định và 01 con dao bấm bằng kim loại màu đen, dài 22cm. lưỡi dao sắc nhọn, bản rộng 2,2cm, sống dao đục nhiều lỗ, chuôi dao một mặt ốp màu đỏ, một mặt gắn ghim cài, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Hải Tr khai nhận: Do bị cáo cần tiền mua ma túy sử dụng nên ngày 20/12/2017, tại khu vực nhà trọ ở tổ 7, khu 10, phường B thành phố Hạ Long nơi bị cáo đang ở trọ, bị cáo đã sang phòng ở trọ của anh Sùng Bả Nh là người không quen biết, hỏi mượn điện thoại để gọi điện. Khi anh Nh từ chối và cầm giữ điện thoại của mình ở tay, bị cáo đã dùng tay giật chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO NEO7 màu trắng có số imeil 863370030014479, số imei2 863370030014461 từ tay anh Nh rồi bỏ chạy. Sau đó bị cáo đã mang điện thoại đến quán điện thoại di động Thế H1 cầm chiếc điện thoại vừa lấy được của anh Nh lấy 500.000 đồng. Khi cầm điện thoại bị cáo không cho H1 biết đây là điện thoại vừa giật lấy được của người khác.

Số tiền 500.000 đồng do cầm điện thoại mà có, bị cáo dùng mua ma túy Heroine của người không quen biết hết 400.000 đồng. Bị cáo đã sử dụng một phần ma túy, số ma túy còn lại bị cáo cất giấu trong túi quần bên phải bị cáo đang mặc mục đích để sử dụng cho bản thân. Số tiền còn lại bị cáo đã một mình ăn tiêu hết. Khi bị Công an bắt giữ, bị cáo đang cất giấu 01 gói ma túy Heroine trong túi quần

bên phải bị cáo đang mặc, Công an đã thu giữ gói ma túy này cùng một con dao bấm của bị cáo.

Bị cáo đã từng phạm các tội “Xâm phạm tài sản của người nước ngoài” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Hiện còn một tiền án chưa được xóa án về tội “Xâm phạm tài sản của người nước ngoài”.

Bị cáo nhận thấy có trách nhiệm phải hoàn trả lại cho anh Bùi Thế H1 số tiền 500.000 đồng. Bị cáo không yêu cầu được trả lại con dao bấm của bị cáo.

Người bị hại Sùng Bả Nh vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xử vắng mặt, quá trình điều tra có lời khai: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 20/12/2017, tại phòng trọ ở tổ 7, khu 10, phường B thành phố Hạ Long, có một anh thanh niên tôi không quen biết, để tóc dài, người xăm trổ, đeo kính trắng, cao khoảng 1,65m, khoảng 40 tuổi, ở trọ cách phòng tôi một phòng, vào phòng tôi hỏi mượn điện thoại để gọi điện cho vợ, nhưng tôi không đồng ý nói điện thoại của tôi hết tiền rồi, đồng thời tôi đi về phía giường nơi tôi đang cắm sạc điện thoại, rút sạc ra cầm điện thoại ở tay. Người thanh niên đi theo tôi vào phòng, bất ngờ dùng tay giật lấy điện thoại của tôi đang cầm trên tay và bỏ chạy ra ngoài, đóng sập cửa phòng tôi lại. Tôi đuổi theo và hô hoán đòi trả lại điện thoại nhưng không đuổi được. Tôi đã báo cho anh Đồng Văn H2 là người quản lý khu nhà trọ biết việc này và đến Công an trình báo.

Điện thoại của tôi là loại OPPO NEO7 màu trắng có số imeil 863370030014479, số imei2 863370030014461 mua mới từ ngày 16/01/2017 với giá 2.999.000 đồng, đã sử dụng cũ. Sau khi Công an thu hồi được chiếc điện thoại này đã trả lại cho tôi nguyên vẹn, tôi không yêu cầu bồi thường. Về hình phạt, tôi đề nghị xử bị cáo theo pháp luật. (BL103-109)

Người có liên quan Bùi Thế H1 khai: Tôi có cửa hàng kinh doanh điện thoại tại tổ 6, khu 6, phường Giếng Đáy, thành phố Hạ Long. Khoảng 13 giờ ngày 20/12/2017, khi tôi đang nghỉ trưa tại cửa hàng thì có một thanh niên lạ mặt đến yêu cầu cầm 01 điện thoại OPPO NEO7 màu trắng lấy 500.000 đồng. Do điện thoại có giá trị thấp và yêu cầu cầm nhanh nên tôi không ghi giấy cầm, không kiểm tra chi tiết máy. Đến chiều ngày 20/12/2017 Công an đến xác minh, thông báo đây là vật chứng của vụ án nên tôi đã tự nguyện giao nộp lại cho Công an để phục vụ việc điều tra. Tôi yêu cầu anh Tr (tên người cầm điện thoại) phải bồi thường lại cho tôi số tiền 500.000 đồng. (BL116-120).

Biên bản về việc bắt người theo lệnh bắt khẩn cấp (BL 5 – 7) thể hiện hồi 17 giờ ngày 20/12/2017, Công an phường B, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã bắt khẩn cấp đối với Trịnh Hải Tr, khám xét, thu giữ vật chứng gồm 01 con dao bấm bằng kim loại màu đen, dài 22cm. lưỡi dao sắc nhọn, bản rộng 2,2cm, sóng dao đục nhiều lỗ, chuôi dao một mặt ốp màu đỏ, một mặt gắn ghim cài và 01 gói giấy bên trong có chứa chất bột màu trắng, Tr khai là ma túy Heroine bị cáo mua để sử dụng.

Biên bản, Kết luận định giá tài sản số 192 ngày 22/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Hạ Long ghi nhận: 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO NEO7 màu trắng có số imeil 863370030014479, số imei2 863370030014461 mua mới

tháng 01/2017, tại thời điểm bị xâm phạm có giá trị 1.999.200 đ (Một triệu chín trăm chín chín nghìn hai trăm đồng). (BL14-20).

- Kết luận giám định số 28/GĐMT ngày 24/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh xác định: Chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong ghi: Vật chứng thu giữ trong túi quần của Trịnh Hải Tr là ma túy loại Heroine trọng lượng 0,137 gam (không thấy một ba bảy gam). Hoàn lại 0,07 gam trong niêm phong số 28/GĐMT. (BL16)

Các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập trong hồ sơ vụ án cũng như tài liệu do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp có trong hồ sơ vụ án hợp pháp, phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 20/12/2017, tại tổ 7, khu 10, phường B, thành phố Hạ Long, Trịnh Hải Tr có hành vi dùng tay giật 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO NEO7 màu trắng có số imeil 863370030014479, số imei2 863370030014461 có giá trị 1.999.200 đ (Một triệu chín trăm chín chín nghìn hai trăm đồng) của anh Sùng Bả Nh. Ngoài ra Trịnh Hải Tr còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,137 gam chất Heroine mục đích để sử dụng. Hành vi của Trịnh Hải Tr đã phạm vào các tội “Cướp giật tài sản” căn cứ theo khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự 1999 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Điều 136 Bộ luật hình sự 1999 quy định:

“1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ một năm đến năm năm”

Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các Tr hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người đã nhiều lần phạm tội, đã bị pháp luật cải tạo giáo dục nghiêm khắc về các tội xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác và tội phạm ma túy, nhưng không lấy đó làm bài học sửa chữa bản thân. Giữa ban ngày, ở nơi ở trọ có nhiều người cùng cư trú biết về lai lịch của bị cáo nhưng bị cáo vẫn không e ngại, chỉ vì cần có tiền mua ma túy sử dụng, bị cáo đã cố ý vào phòng ở trọ của người không quen biết, lấy cớ hỏi mượn rồi cố ý giật lấy điện thoại trong tay của người chủ sở hữu hợp pháp rồi nhanh chóng tẩu thoát. Sau đó dùng tiền cầm cố tài sản chiếm đoạt được mua ma túy sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác, vi phạm pháp luật hình sự, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho tệ nạn ma túy phát triển, vì vậy

cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo tái phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

- Về trách nhiệm dân sự: Anh Sùng Bả Nh đã được nhận lại chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO NEO7 màu trắng có số imeil 863370030014479, số imei2 863370030014461, không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Số tiền 500.000 đồng bị cáo có được từ việc cầm điện thoại cho anh Bùi Thế H1 bị cáo đã ăn tiêu. Khi cầm điện thoại bị cáo không cho anh H1 biết việc bị cáo chiếm đoạt điện thoại của người khác. Khi biết việc, anh H1 đã tự nguyện trả lại điện thoại này để phục vụ điều tra và trả về cho chủ sở hữu. Bị cáo cũng nhận thấy có trách nhiệm phải hoàn trả lại số tiền này cho anh Bùi Thế H1. Giao dịch cầm đồ giữa anh H1 và bị cáo Tr vô hiệu, vì vậy cần buộc bị cáo hoàn trả lại số tiền 500.000 đồng này lại cho anh Bùi Thế H1.

- Về vật chứng: 0,07g Heroine hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; 01 con dao bấm bằng kim loại màu đen, dài 22cm. lưỡi dao sắc nhọn, bản rộng 2,2cm, sống dao đục nhiều lỗ, chuôi dao một mặt ốp màu đỏ, một mặt gắn ghim cài thu của bị cáo không còn giá trị sử dụng, bị cáo cũng không yêu cầu được lấy lại con dao này, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo không nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 7 Bộ luật hình sự 2015;

Áp dụng khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự 1999; điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Trịnh Hải Tr 18 (mười tám) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” và 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc Trịnh Hải Tr phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 33 (ba mươi ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 20/12/2017.

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm c khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 2015; Điều 127 và 131 Bộ luật dân sự.

Buộc Trịnh Hải Tr phải hoàn trả cho anh Bùi Thế H1 số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và người được bồi thường có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người có nghĩa vụ chậm trả tiền thì hàng tháng phải chịu lãi suất theo quy định tại Điều 357 và 468 Bộ luật dân sự.

Tịch thu tiêu hủy: 0,07g Heroine hoàn lại sau giám định và 01 con dao bấm bằng kim loại màu đen, dài 22cm. lưỡi dao sắc nhọn, bản rộng 2,2cm, sống dao đục nhiều lỗ, chuôi dao một mặt ốp màu đỏ, một mặt gắn ghim cài.

(theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 94/BB-THA ngày 07/03/2018 giữa Công an thành phố Hạ Long và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Buộc Trịnh Hải Tr phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người bị hại, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho người có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Tr hợp bản án được thi hành theo quy định của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án dân sự.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh
- VKSND TP Hạ Long
- VKSND tỉnh Quảng Ninh
- THA
- Bị cáo
- Lưu Hồ sơ, Lưu VP

Trần Thị Mỹ Hạnh